

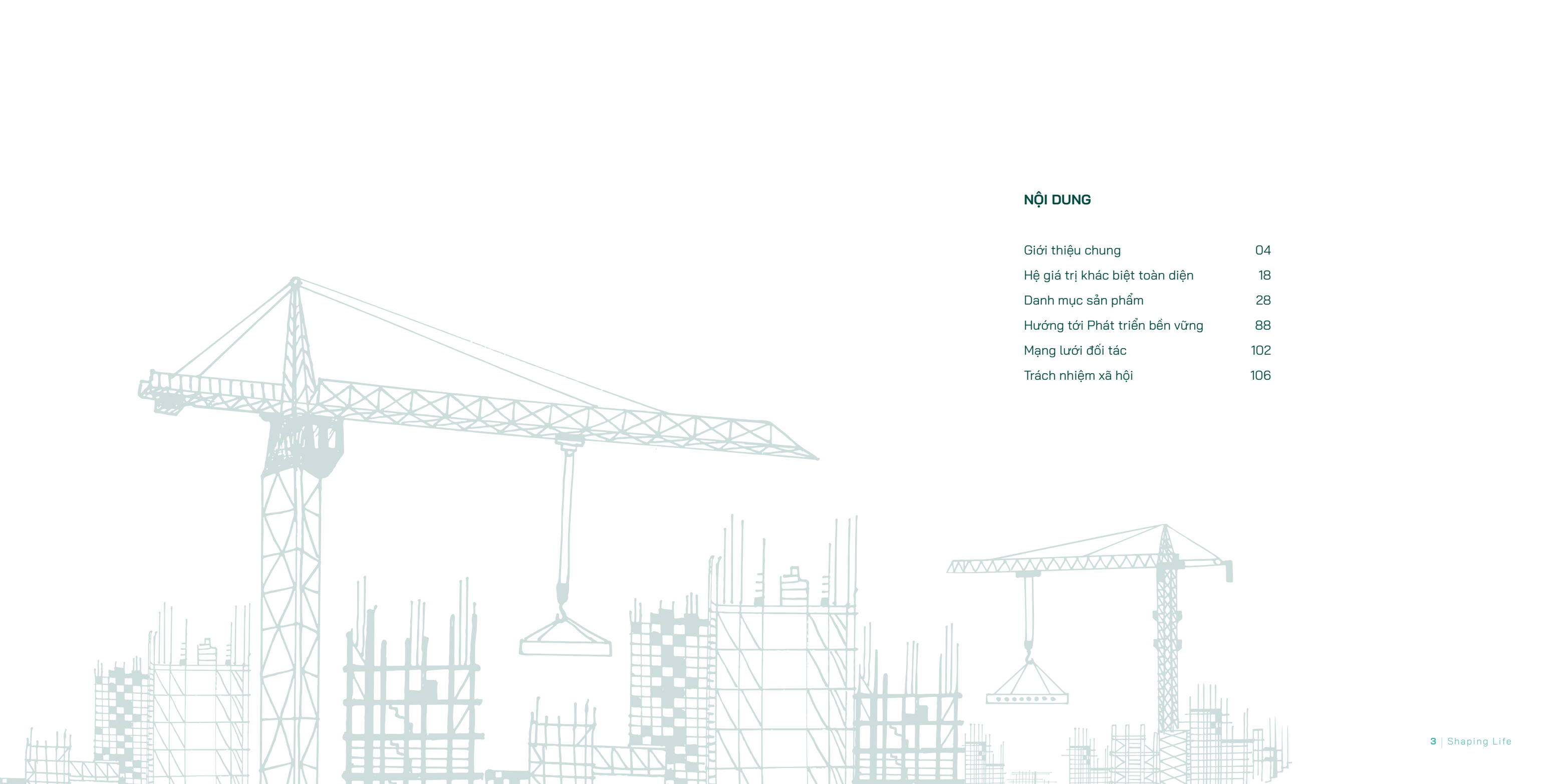


STAVIAN®
INDUSTRIAL METAL

Hệ giá trị
khác biệt toàn diện



www.stavianmetal.com



NỘI DUNG

Giới thiệu chung	04
Hệ giá trị khác biệt toàn diện	18
Danh mục sản phẩm	28
Hướng tới Phát triển bền vững	88
Mạng lưới đối tác	102
Trách nhiệm xã hội	106

The background of the slide features a photograph of two individuals, likely workers or engineers, wearing high-visibility yellow safety vests and hard hats. They are positioned in profile, looking down at a tablet computer held by the person on the right. The image is overlaid with a dark teal color and a white geometric pattern of intersecting lines on the left side.

GIỚI THIỆU CHUNG

Stavian Industrial Metal – Một thành viên của Tập đoàn Stavian

Công ty Cổ phần Kim loại Công nghiệp Stavian (viết tắt tiếng Anh là “Stavian Industrial Metal”) tự hào là một thành viên của Tập đoàn công nghiệp đa quốc gia Stavian Group với nhiều thành tựu nổi bật:



Stavian Group - Tập đoàn công nghiệp hoạt động trên toàn cầu

Thành lập

Năm 2009

Doanh thu

2,5 tỉ USD (2024)

Mạng lưới khách hàng toàn cầu

≥ 20.000 khách hàng & đối tác toàn cầu

Thị trường

≥ 100 quốc gia và vùng lãnh thổ

Cơ sở vật chất toàn cầu

30+ chi nhánh văn phòng
40+ kho bãi

10+ nhà máy sản xuất

Lĩnh vực hoạt động



Công nghiệp
Hóa dầu & Hóa chất



Công nghiệp
Giấy



Công nghiệp
Khí



Công nghiệp Tái chế
& Kinh tế tuần hoàn



Phát triển
Khu công nghiệp



Logistics



Kim loại
công nghiệp



Sản xuất
bao bì



Giải pháp
năng lượng



Công nghiệp
khoáng sản



Công nghiệp Vật liệu
công nghệ cao



Đầu tư khởi nghiệp
CMCN 4.0

Giải thưởng & thành tích của Tập đoàn Stavian và các đơn vị thành viên

STAVIAN CHEMICAL
ĐẠT GIẢI THƯỞNG DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC CHÂU Á
(CORPORATE EXCELLENCE AWARD)



01

Stavian Chemical được vinh danh là **‘Doanh nghiệp xuất sắc châu Á năm 2022’** tại giải thưởng Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) do Enterprise Asia trao tặng

01

02



03



02

Stavian Chemical **xếp thứ 17** trong **Top 100 Nhà phân phối hóa chất lớn nhất thế giới** của ICIS (2024)

03

Chủ tịch HĐQT & Tổng Giám đốc **Đinh Đức Thắng** được vinh danh **“Doanh nhân xuất sắc châu Á 2022”** tại giải thưởng Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) do Enterprise Asia trao tặng



04

Chủ tịch HĐQT & Tổng Giám đốc **Đinh Đức Thắng** giành giải thưởng **Sao đỏ 2022 - Top 10 Doanh nhân trẻ Việt Nam tiêu biểu** do TW Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam trao tặng



06

Tập đoàn Stavian đạt giải thưởng **“Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022”** do Tạp chí Nhân sự Quốc tế HR Asia bình chọn



07

Stavian Chemical xếp hạng **#21** trong danh sách **Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam**



05

Stavian Group vinh dự nhận giải thưởng **Top 3 Nhà tuyển dụng được ưa thích** năm 2022



08

Tập đoàn Stavian được bình chọn đứng đầu **TOP 10 Thương hiệu Mạnh Việt Nam** ngành Công nghiệp Chế biến – Chế tạo, Giải thưởng Thương hiệu Mạnh Việt Nam 2022

Về Stavian Industrial Metal

Tầm nhìn

Trở thành công ty top 10 tại khu vực Đông Nam Á trong lĩnh vực kim loại công nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển thịnh vượng và bền vững cho nền công nghiệp thế giới.

Sứ mệnh

Kiến tạo giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông, nhân sự công ty, cộng đồng xã hội và môi trường tự nhiên thông qua mô hình kinh doanh và vận hành phát triển bền vững.

Ngành nghề hoạt động

Hoạt động thương mại và phân phối vật liệu kim loại công nghiệp, bao gồm 4 nhóm ngành sản phẩm chính:

- Thép
- Nhôm
- Đồng
- Kẽm

Bên cạnh đó, Stavian Industrial Metal đã và đang triển khai mạnh mẽ các hoạt động gia công thương mại toàn cầu, từng bước tham gia vào lĩnh vực hợp tác đầu tư, liên doanh mở rộng sản xuất và bao tiêu sản phẩm đầu ra nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Triết lý kinh doanh

- Chúng tôi đặt khách hàng làm trọng tâm trong mỗi quyết định kinh doanh đồng thời vận hành kinh doanh bằng sự chính trực, tính trí tuệ và chất lượng dịch vụ xuất sắc.
- Chúng tôi hướng tới sự phát triển bền vững thông qua cam kết kiến tạo hệ thống giá trị toàn diện, không chỉ với đối tác, cổ đông, mà còn là với nhân sự của công ty, với cộng đồng nơi chúng tôi hiện diện và với môi trường tự nhiên nơi tất cả chúng ta cùng chia sẻ và bảo vệ.
- Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi nỗ lực để **“Shaping Life”**.

Giá trị cốt lõi



Tinh thần làm chủ



Tận hiến



Trí tuệ



Chính trực



Tính Quốc tế

Môi trường làm việc

Kế thừa chiến lược nhân sự “Stavian - Nguồn nhân lực hạnh phúc” của Tập đoàn Stavian, chúng tôi tạo nên môi trường làm việc mà ở đó, khái niệm Nguồn nhân lực - Human Resources (HR) được hiểu theo một cách mới là Happy Relationships – mối quan hệ hạnh phúc.

Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi mang lại cho bạn không chỉ là công việc mà là cả một sự nghiệp.



“Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi mang lại cho bạn không chỉ là công việc mà là cả một sự nghiệp.”

**HỆ GIÁ TRỊ
KHÁC BIỆT TOÀN DIỆN**

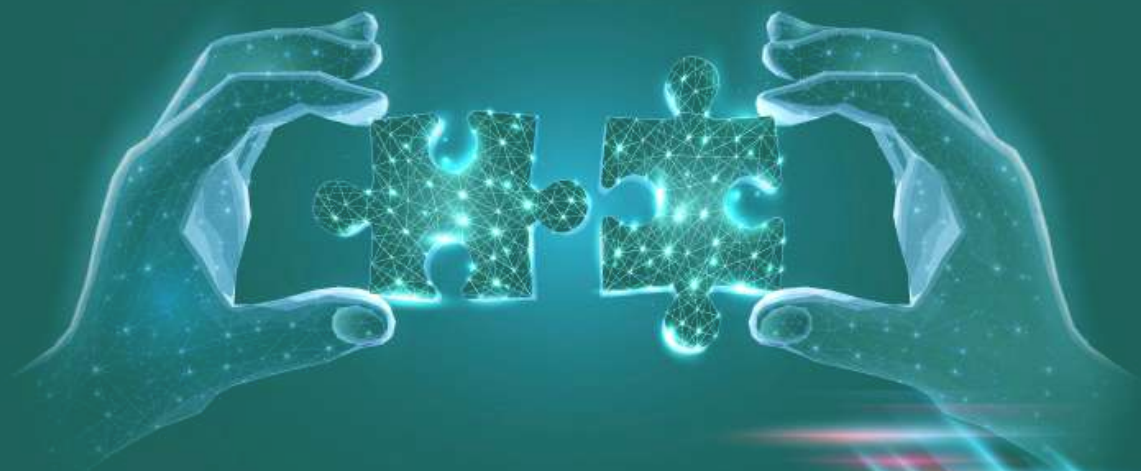
SƠ ĐỒ CHUỖI CUNG ỨNG



4 MÔ HÌNH KINH DOANH TOÀN DIỆN

Chúng tôi phát triển 4 mô hình kinh doanh toàn diện để nâng cao tính cạnh tranh và vị thế hoạt động của công ty, giảm thiểu rủi ro và tối ưu lợi nhuận, qua đó kiện toàn khả năng đáp ứng mọi nhu cầu cung ứng, thương mại cho các khách hàng, bao gồm:

- (i) Mua nội địa - Bán nội địa*
- (ii) Mua nội địa - Bán quốc tế*
- (iii) Mua quốc tế - Bán nội địa*
- (iv) Mua quốc tế - Bán quốc tế*



15 GIẢI PHÁP KINH DOANH VƯỢT TRỘI

Với triết lý đặt nhu cầu của khách hàng làm trọng tâm, chúng tôi thấu hiểu những thách thức mà khách hàng phải đối mặt trong quá trình vận hành, hoạt động tại nội địa cũng như liên quốc gia. Chính vì vậy, chúng tôi liên tục phát triển những giải pháp kinh doanh nhằm hỗ trợ tối đa mọi yêu cầu của khách hàng.

- | | | | | | |
|---|--|--|----|--|---|
| 1 | | Mua hàng giá tốt - giao ngay | 9 | | Mua nguyên liệu kim loại trả góp |
| 2 | | Nhập khẩu qua đại diện tại nước ngoài | 10 | | Mua hàng trả chậm tín chấp |
| 3 | | Mua hàng bằng hợp đồng công thức | 11 | | Mua hàng bằng thẻ tín dụng doanh nghiệp |
| 4 | | Mua hàng bằng hợp đồng nguyên tắc bao tiêu | 12 | | Mua hàng bằng hạn mức thầu chi |
| 5 | | Mua hàng nội địa, trả chậm 6 tháng | 13 | | Mua hàng trả chậm VNĐ, hưởng lãi suất USD |
| 6 | | Xuất nhập khẩu tại chỗ | 14 | | Xuất & Nhập khẩu ủy thác |
| 7 | | Hợp tác sản xuất & đầu tư | 15 | | Dịch vụ Logistics trọn gói |
| 8 | | Cung cấp nguyên liệu, bao tiêu đầu ra | | | |

Mạng lưới phân phối toàn cầu

- Chúng tôi xây dựng mạng lưới phân phối nội địa nhanh chóng, hiệu quả từ hệ thống văn phòng, kho bãi hiện đại tại Hà Nội, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đồng thời, kế thừa mối quan hệ hợp tác hiệu quả với các đối tác tại hơn 100 quốc gia vùng lãnh thổ mà Tập đoàn Stavian đã và đang hoạt động, chúng tôi tự tin sẽ đáp ứng tốt nhất mọi nhu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế.
- Với lợi thế về mạng lưới và kinh nghiệm vận hành thương mại quốc tế từ đội ngũ nhân sự chủ chốt, Stavian Industrial Metal ngày càng khẳng định vị thế là công ty thương mại kim loại công nghiệp quy mô lớn, không chỉ đáp ứng tốt cho hệ sinh thái Tập đoàn Stavian mà còn đủ năng lực cung ứng cho nhiều doanh nghiệp quy mô lớn của ngành công nghiệp trong và ngoài nước. .



DANH MỤC SẢN PHẨM

Stavian Industrial Metal phân phối danh mục sản phẩm kim loại công nghiệp đa dạng với chất lượng sản phẩm cao nhất. Chúng tôi cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm chính hãng, đúng

quy cách, chủng loại, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn đo lường chất lượng của Việt Nam và quốc tế, cùng dịch vụ khách hàng tận tâm và vượt trội.

04 nhóm sản phẩm chính được Stavian Industrial Metal phân phối bao gồm:

1. THÉP

- Quặng sắt
- Phôi thép
- Thép cuộn cán nóng
- Thép cuộn cán nguội
- Thép cuộn mạ
- Thép dự án
- Thép đóng tàu

2. NHÔM

- Hạt Alumina
- Nhôm ingot
- Nhôm billet
- Nhôm thành phẩm và bán thành phẩm

3. ĐỒNG

- Đồng tấm cathode
- Đồng dây

4. KẼM

- Ingot kẽm
- Kẽm thỏi hợp kim



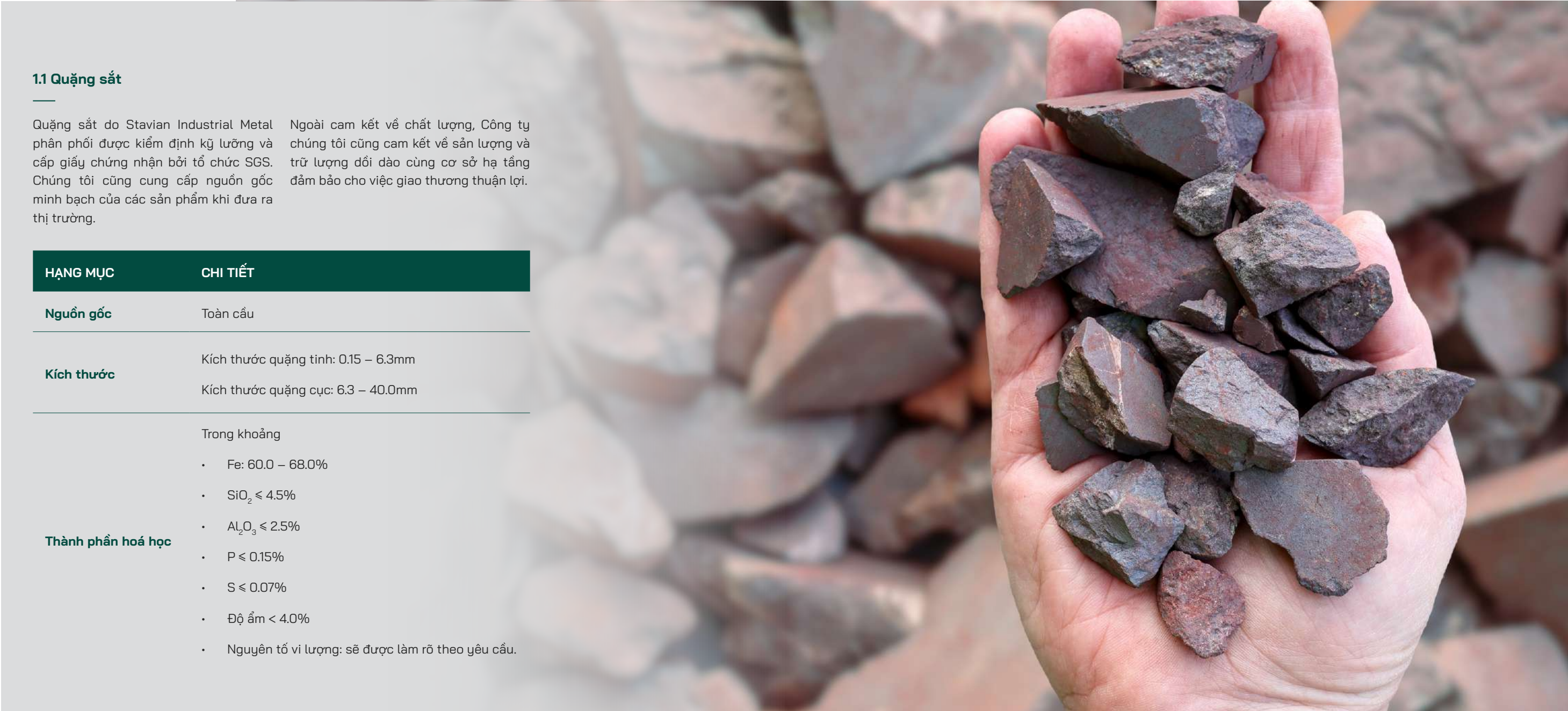
01. THÉP

1.1 Quặng sắt

Quặng sắt do Stavian Industrial Metal phân phối được kiểm định kỹ lưỡng và cấp giấy chứng nhận bởi tổ chức SGS. Chúng tôi cũng cung cấp nguồn gốc minh bạch của các sản phẩm khi đưa ra thị trường.

Ngoài cam kết về chất lượng, Công ty chúng tôi cũng cam kết về sản lượng và trữ lượng dồi dào cùng cơ sở hạ tầng đảm bảo cho việc giao thương thuận lợi.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Nguồn gốc	Toàn cầu
Kích thước	Kích thước quặng tinh: 0.15 – 6.3mm Kích thước quặng cục: 6.3 – 40.0mm
Thành phần hoá học	Trong khoảng - Fe: 60.0 – 68.0% $\text{SiO}_2 \leq 4.5\%$ $\text{Al}_2\text{O}_3 \leq 2.5\%$ $\text{P} \leq 0.15\%$ $\text{S} \leq 0.07\%$ - Độ ẩm < 4.0% - Nguyên tố vi lượng: sẽ được làm rõ theo yêu cầu.



1.2. Phôi thép

Sản phẩm phôi thép do Công ty Stavian Industrial Metal phân phối được sản xuất bởi các nhà máy quy mô, được đầu tư xây dựng khu liên hợp sản xuất khép kín, đồng bộ tạo ra chuỗi liên hoàn trong sản xuất phôi, thép thành phẩm.

Chúng tôi cung cấp đa dạng phôi sản xuất từ lò trung tần, lò điện và lò cao tần, đáp ứng mọi nhu cầu khách hàng. Đặc biệt, có thể sản xuất theo đơn đặt hàng riêng, số lượng lớn.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Kích thước	- Tiết diện ngang: 120×120mm, 130×130mm, 150×150mm - Độ dài: 6/12m
Mác thép	CT5, 3SP, 4SP, 5SP, SD295(A)...
Tiêu chuẩn	JIS, ASTM, BS, TCVN...

1.3. Thép cuộn cán nóng

Stavian Industrial Metal cung cấp đầy đủ các sản phẩm thép cán nóng theo cuộn, tấm, đầy đủ các mức thép phổ thông.

Các sản phẩm do công ty chúng tôi cung cấp được sản xuất từ các nhà máy uy tín mang quy mô toàn cầu như Hòa Phát, Formosa, TATA Steel, Nippon Steel, Hyundai Steel, Baotou Steel, Shangchen Steel...

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Thép cuộn	Cuộn có độ dày từ 2 - 20mm
Thép tấm	Từ 3 - 40mm và cắt theo yêu cầu
Mức thép	Q235, Q195, SAE1006, SAE 1008, SS400, Q355,A36, A572...
Tiêu chuẩn	JIS, ASTM, SAE, TIS, EN, MS, GB...



1.4. Thép cuộn cán nguội

Stavian Industrial Metal cung cấp đầy đủ các sản phẩm thép cán nguội theo cuộn, tấm, thép cuộn của các chủng loại mạ kẽm, SPHC, SPCC...

Ngoài ra, công ty chúng tôi còn cung cấp các sản phẩm tấm, cuộn hàng chính phẩm và loại 2 từ các nhà máy lớn trên thế giới như Hyundai Steel, Nippon Steel...

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Thép cuộn	Độ dày 0,2 - 6mm
Tấm, băng	Cắt theo yêu cầu
Chủng loại	Thép cán nguội, thép cuộn điện từ, thép phủ dầu; các loại thép tấm/cuộn loại 2...
Tiêu chuẩn	JIS, ASTM, EN, JFS, AS...



1.5. Thép cuộn mạ

Thép cuộn mạ là thép được xử lý bề mặt bằng lớp bảo vệ để tăng độ bền, khả năng chống ăn mòn và tính thẩm mỹ. Lớp phủ này có thể được làm từ nhiều vật liệu khác nhau, bao gồm kẽm, nhôm - kẽm, sơn hoặc polyme và được sản xuất thông qua các quy trình như mạ kẽm, sơn hoặc sơn tĩnh điện.

Stavian Industrial Metal cung cấp các sản phẩm thép mạ kẽm (GI), mạ lạnh (GL), mạ màu (PPGI/PPGL) với quy cách sản phẩm đa dạng, chất lượng cao với giá thành hợp lý và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế như JIS (Nhật Bản), AS (Úc), ASTM (Mỹ), EN (Châu Âu), ISO 9001, và ISO 14001.

Các sản phẩm Thép cuộn mạ do Stavian Industrial Metal phân phối được ưa chuộng vì nhiều đặc tính:

- **Chống ăn mòn:** Lớp mạ bảo vệ thép khỏi các yếu tố môi trường có thể dẫn đến rỉ sét và xuống cấp, kéo dài đáng kể tuổi thọ của thép.

- **Tính thẩm mỹ:** Thép mạ có thể được hoàn thiện với nhiều màu sắc và kết cấu khác nhau, phù hợp cho các ứng dụng kiến trúc và sản phẩm tiêu dùng.
- **Hiệu suất được cải thiện:** Thép mạ thường thể hiện các đặc tính cơ học được cải thiện, bao gồm độ cứng và khả năng chống mài mòn tăng lên.
- **Tính linh hoạt:** Nó được sử dụng trong nhiều ứng dụng, từ vật liệu xây dựng và phụ tùng ô tô đến thiết bị và đồ nội thất.
- **Tính bền vững:** Nhiều lớp phủ có thể được tái chế hoặc được làm từ vật liệu thân thiện với môi trường, góp phần vào các hoạt động sản xuất bền vững.

Nhìn chung, thép cuộn mạ kết hợp độ bền vốn có của thép, với khả năng bảo vệ và các tùy chọn thẩm mỹ bề mặt bổ sung, khiến nó trở thành lựa chọn phổ biến trong nhiều ngành công nghiệp.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Sản phẩm	Thép mạ dạng cuộn, cuộn xả băng hoặc tấm
Lớp mạ	Mạ kẽm, mạ nhôm kẽm, sơn...
Độ dày lớp mạ	• GI: Z40-Z350 g/m2 • GL: AZ30-AZ200 g/m2 • PPGI/PPGL: Độ dày lớp sơn 5-30 micron với lớp phủ bề mặt sơn đa dạng (PE, ME, EP, PVDF, sơn nhám...)
Độ dày lớp thép	• GI: 0.30-3.0mm • GL: 0.18-2.0mm • PPGI/PPGL: 0.28-1.20mm
Khổ rộng	600 – 1500mm
Tiêu chuẩn	JIS, EN, ASTM...
Ứng dụng	Mái tôn, tấm panels, các thành phần kết cấu ...

1.6. Thép dự án

Stavian Industrial Metal là đơn vị chuyên phân phối đa dạng các loại thép phục vụ dự án và các công trình lớn, bao gồm các dự án cơ sở hạ tầng, dân dụng và công nghiệp...

Danh mục Thép dự án bao gồm: Thép xây dựng, thép dây, thép kết cấu, thép hình, tôn mạ màu và nhiều loại thép đặc thù khác... được sản xuất bởi các nhà máy quy mô lớn, uy tín, đáp ứng theo tiêu chuẩn chất lượng của Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới.





1.6.1. THÉP XÂY DỰNG

Kích thước

- D6 - D32

Tiêu chuẩn chất lượng

- JIS, TCVN, BS, ASTM

Mác thép

- SD295
- CB240T
- Grand 40
- CB300V, CB400V, CB500V

Ứng dụng

- Công trình dân dụng
- Hạ tầng giao thông, cầu cảng
- Khu công nghiệp, nhà xưởng

1.6.2. THÉP DÂY

Kích thước

• D6 – D8

Tiêu chuẩn chất lượng

• TCVN, ASTM, JIS, BS

Mác thép

- SAE 1006, SAE 1008
- SAE 1012, SAE 1015, SAE 1018
- SAE 1022

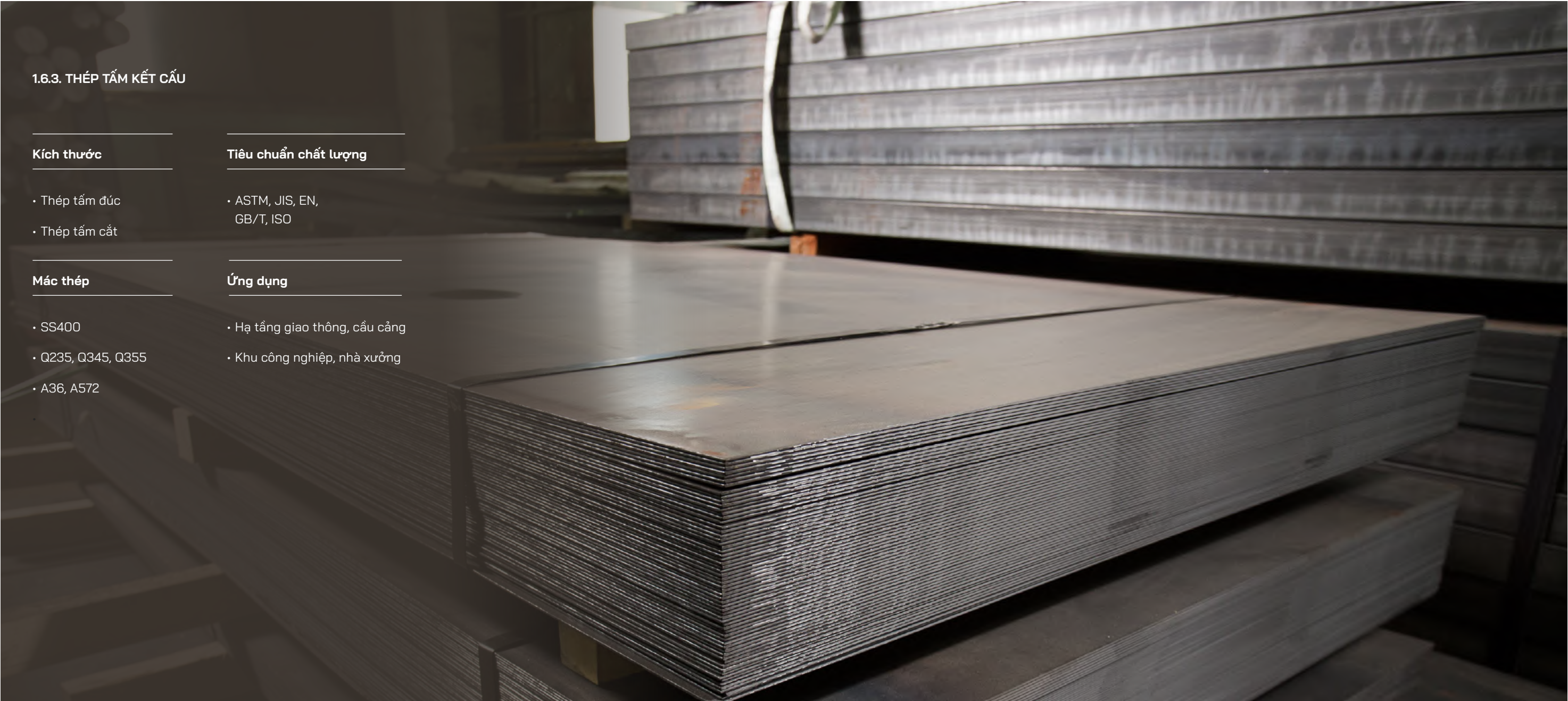
Ứng dụng

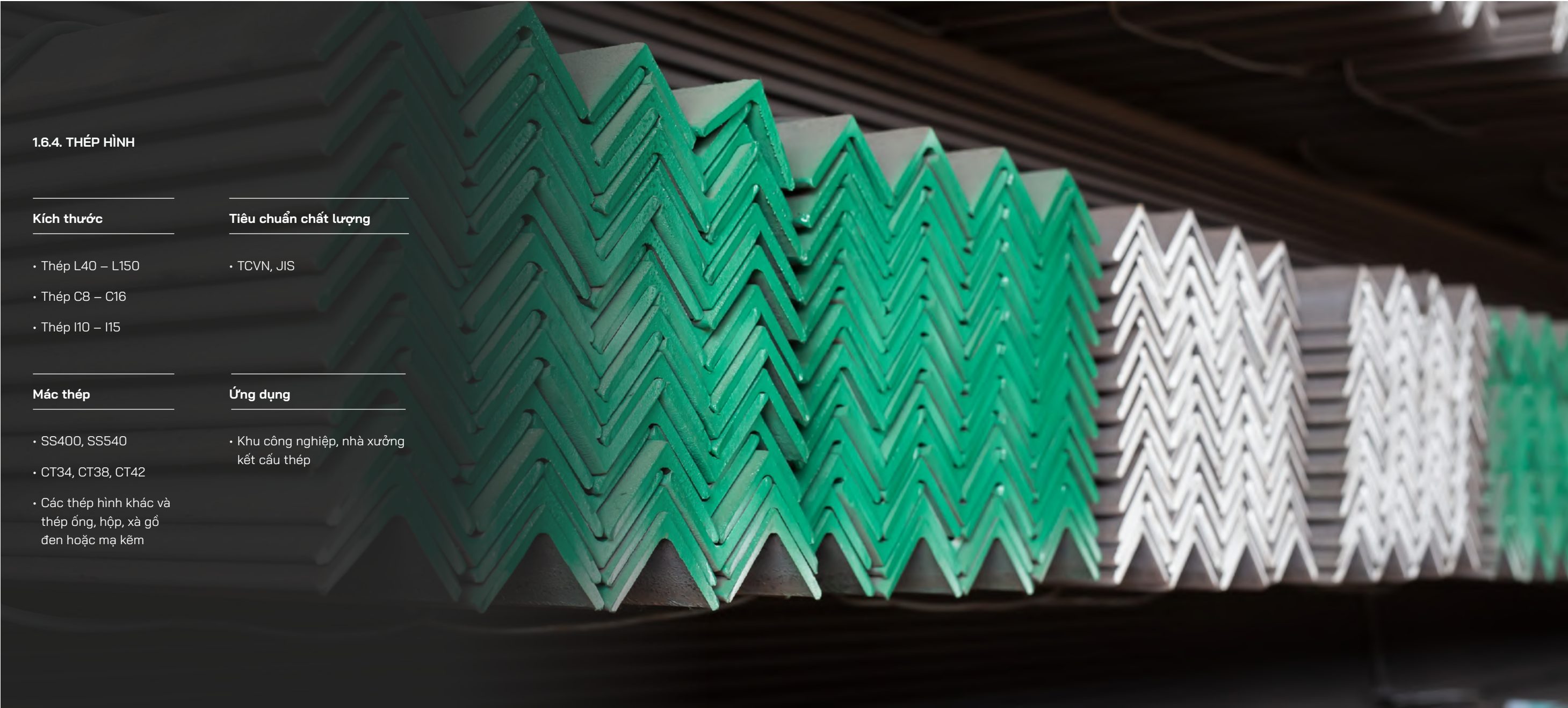
- Công trình dân dụng
- Hạ tầng giao thông, cầu cảng
- Sản xuất vật tư công nghiệp



1.6.3. THÉP TẤM KẾT CẤU

Kích thước	Tiêu chuẩn chất lượng
• Thép tấm đúc • Thép tấm cắt	• ASTM, JIS, EN, GB/T, ISO
Mác thép	Ứng dụng
• SS400 • Q235, Q345, Q355 • A36, A572	• Hạ tầng giao thông, cầu cảng • Khu công nghiệp, nhà xưởng





1.6.4. THÉP HÌNH

Kích thước

- Thép L40 – L150
- Thép C8 – C16
- Thép I10 – I15

Tiêu chuẩn chất lượng

- TCVN, JIS

Mác thép

- SS400, SS540
- CT34, CT38, CT42
- Các thép hình khác và thép ống, hộp, xà gồ đen hoặc mạ kẽm

Ứng dụng

- Khu công nghiệp, nhà xưởng kết cấu thép

1.6.5. TÔN MẠ MÀU

Kích thước

- Khổ rộng: 1200mm
- Độ phủ mạ và màu sắc đa dạng

Mác thép

- G350 – G550

Tiêu chuẩn chất lượng

- BS, EN, JIS

Ứng dụng

- Công trình dân dụng

1.6.7. THÉP ĐẶC THÙ KHÁC

Thép đàn hồi, thép chế tạo S45C, thép chống lò theo tiêu chuẩn Nga ...

Ứng dụng

- Chế tạo máy móc và thiết bị công nghiệp
- Phục vụ công nghiệp khai khoáng



1.7. Thép đóng tàu

Stavian Industrial Metal là nhà phân phối nguyên liệu phục vụ cho ngành công nghiệp đóng tàu ở quy mô lớn trong và ngoài nước, bao gồm các sản phẩm: Thép tấm, Thép hình, Thép mỏ được các tổ chức đăng kiểm trong nước và Quốc tế chứng nhận.

Sở hữu độ dày và độ cứng vượt trội, các loại thép đóng tàu thường có đặc tính bền bỉ và khả năng chống ăn mòn cao, giúp các tàu thuyền có thể chịu được áp lực từ môi trường nước. Đặc biệt, thép này còn có khả năng hàn tốt, giúp việc gia công và lắp ráp dễ dàng hơn.

Ngày nay, với sự phát triển công nghệ, các loại thép đóng tàu ngày càng được cải tiến về chất lượng và tính ứng dụng. Sản phẩm này không chỉ phục vụ cho việc xây dựng tàu thương mại mà còn cho tàu quân sự và tàu du lịch, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của kinh tế xã hội.





02. NHÔM

2.1. Hạt Alumina

Alumina, hay còn được gọi là oxit nhôm Al_2O_3 , được khai thác từ quặng bauxite ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới. Vật liệu được sử dụng trong sản xuất nhôm – một kim loại dự kiến sẽ tăng trưởng đáng kể để tiến tới nền kinh tế carbon thấp.

Alumina do Stavian Industrial Metal phân phối được chiết xuất và tinh chế bằng quy trình của Bayer, đạt tiêu chuẩn quốc tế.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Nguồn gốc	Toàn cầu
Kích thước hạt	Kích thước hạt <45 micron: tối đa 12% và hạt >150 micron: tối đa 10%
Thành phần Hóa học	Thành phần Al_2O_3 chiếm 98.5 - 98.78% Tạp chất: Sẽ được làm rõ theo yêu cầu.



2.2. Nhôm ingot

Stavian Industrial Metal cung cấp nhôm nguyên liệu Ingot đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, dùng để sản xuất các hợp kim nhôm (phôi nhôm billet) và sau cùng là các nhôm thành phẩm...

Toàn bộ các sản phẩm do Stavian Industrial Metal cung cấp có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được sản xuất bởi những nhà cung cấp hàng đầu thế giới như Vedanta, Rio Tinto... và được thị trường nội địa, quốc tế tin dùng.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Mác nhôm	- Al99.90 / Al99.85 / Al99.70 / Al99.60 / Al99.50 / Al99.00 / Al99.7E / Al99.6E - Al (Min) 99%-99.9% - Khác: Al96 or ADC-6, ADC-12 / A-413, A360...
Hình dáng Trọng lượng	Màu trắng bạc, khoảng 20-25kg/thỏi hoặc theo tiêu chuẩn khác của từng nhà sản xuất

2.3. Nhôm billet

Stavian Industrial Metal cung cấp billet nhôm đa dạng chủng loại, phục vụ ngành công nghiệp đùn ép nhôm thanh định hình.

Sản phẩm của Stavian Industrial Metal được sản xuất từ các nhà máy lớn và uy tín trên thế giới, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật và đủ điều kiện xuất khẩu.

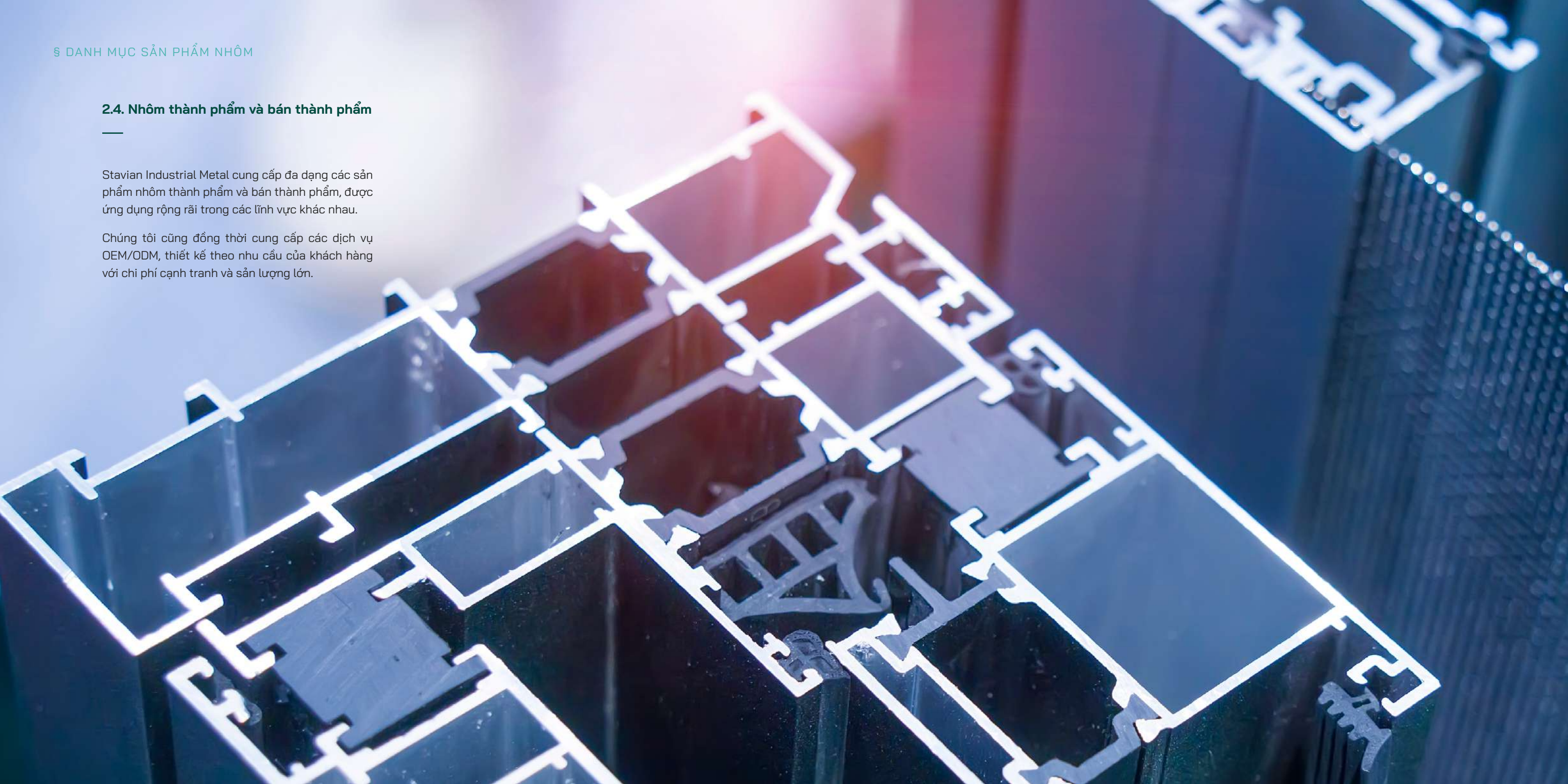
Sản phẩm billet được cắt theo chiều dài, tùy theo từng yêu cầu của khách hàng hoặc đúc theo nhiều kích thước đường kính.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Mác nhôm	6063, 6061, 6005...
Đường kính	Từ 4 inches – 14 inches
Ứng dụng	Sản xuất nhôm thanh định hình, nhôm đùn, từ đó sản xuất vách kính mặt dựng ngoại thất, cửa kính, lam chắn nắng, công nghiệp phụ trợ, trang trí nội ngoại thất...
Tiêu chuẩn	BS, ASTM, JIS...

2.4. Nhôm thành phẩm và bán thành phẩm

Stavian Industrial Metal cung cấp đa dạng các sản phẩm nhôm thành phẩm và bán thành phẩm, được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực khác nhau.

Chúng tôi cũng đồng thời cung cấp các dịch vụ OEM/ODM, thiết kế theo nhu cầu của khách hàng với chi phí cạnh tranh và sản lượng lớn.



2.4.1 NHÔM THANH ĐỊNH HÌNH

Mác

6061, 6063,
6082, 6101...

Tiêu chuẩn kỹ thuật

ISO 6362-1:2012
ASTM B221

Ứng dụng

Ứng dụng rộng rãi trong các ngành công nghiệp như: kiến trúc & nội thất, năng lượng mặt trời, giải pháp nhiệt (tản nhiệt)...

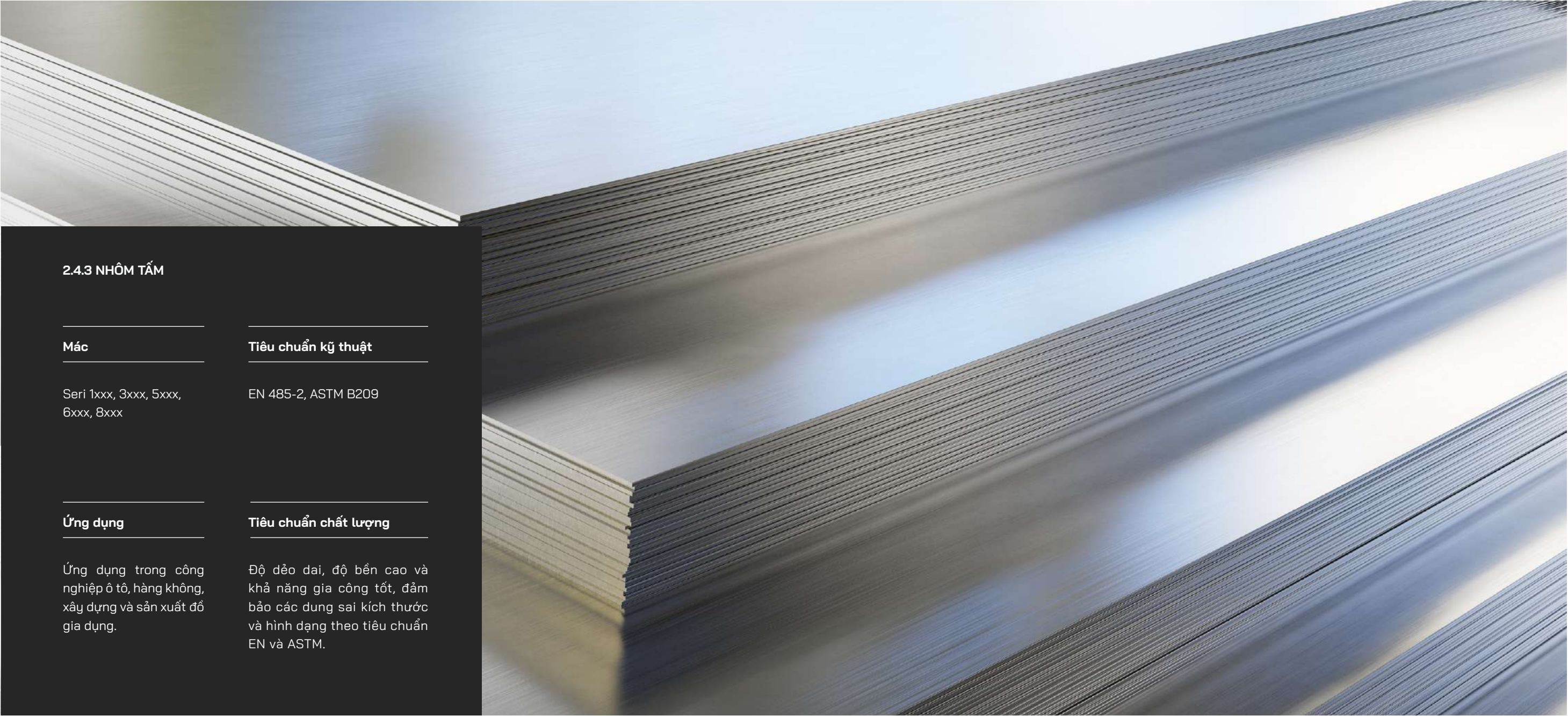
Tiêu chuẩn chất lượng

Đảm bảo độ thẳng, độ phẳng, dung sai góc và độ vuông góc chính xác, theo quy định của tiêu chuẩn ISO 6362-1 và ASTM B221.



2.4.2 NHÔM DÂY

Mác	Tiêu chuẩn kỹ thuật
EC – AL: 1350 & 1070	EN 1715, ASTM B230/B230M
Ứng dụng	Tiêu chuẩn chất lượng
Ứng dụng trong sản xuất dây điện, dây cáp, và các linh kiện điện tử khác.	Độ dẫn điện cao, độ bền kéo tốt và chống oxy hóa theo yêu cầu của tiêu chuẩn EN và ASTM.



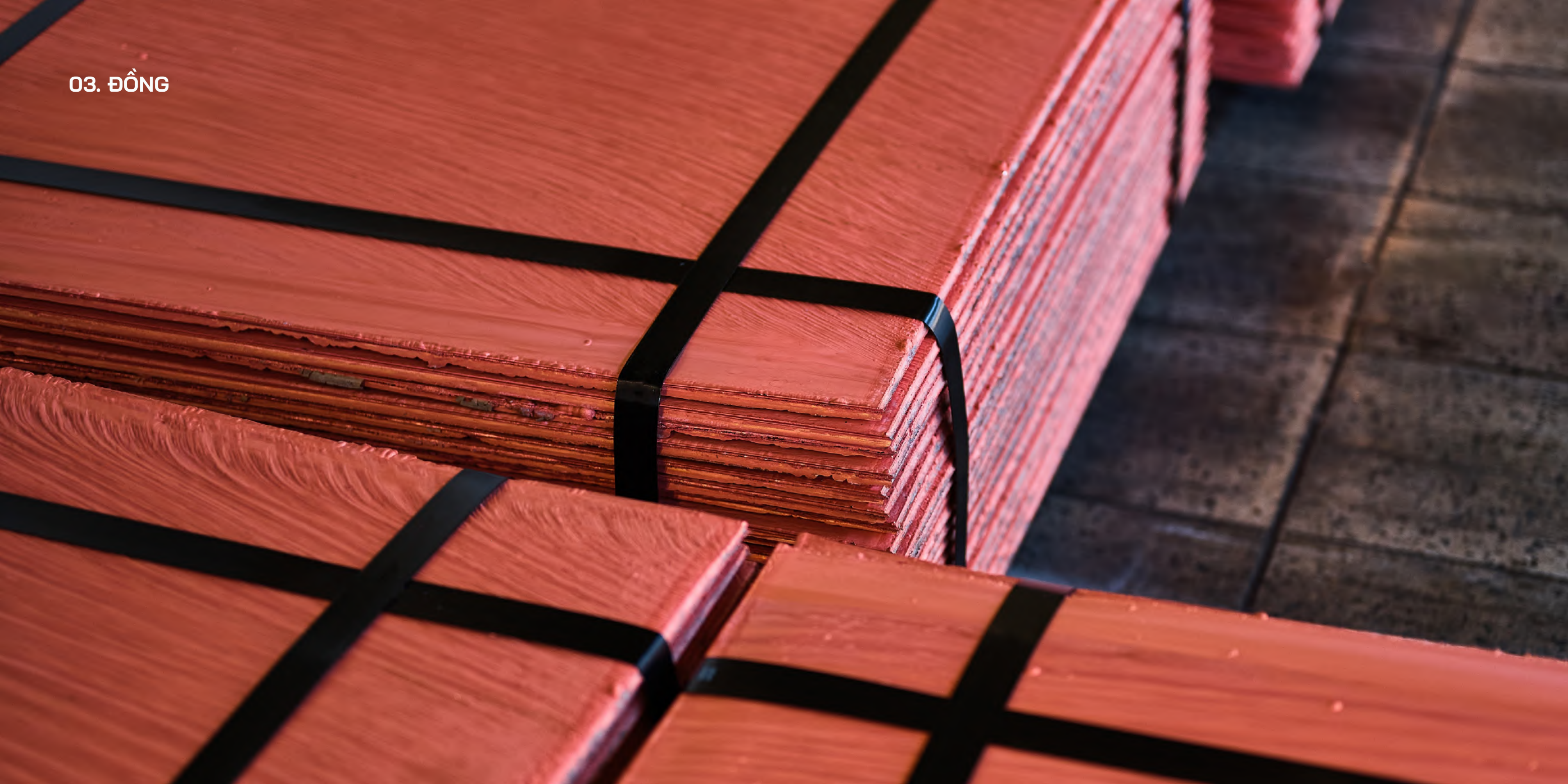
2.4.3 NHÔM TẤM

Mác	Tiêu chuẩn kỹ thuật
Seri 1xxx, 3xxx, 5xxx, 6xxx, 8xxx	EN 485-2, ASTM B209
Ứng dụng	Tiêu chuẩn chất lượng
Ứng dụng trong công nghiệp ô tô, hàng không, xây dựng và sản xuất đồ gia dụng.	Độ dẻo dai, độ bền cao và khả năng gia công tốt, đảm bảo các dung sai kích thước và hình dạng theo tiêu chuẩn EN và ASTM.

2.4.4 NHÔM CUỘN

Mác	Tiêu chuẩn kỹ thuật
Seri 1xxx, 3xxx, 5xxx, 8xxx	EN 573-3, EN 485-4, ASTM B209
Ứng dụng	Tiêu chuẩn chất lượng
Ứng dụng trong lợp mái, ốp tường, sản xuất bao bì và các sản phẩm gia dụng.	Độ dẻo dai, độ bền cao và khả năng gia công tốt, đảm bảo các dung sai kích thước và hình dạng theo tiêu chuẩn EN và ASTM.

03. ĐỒNG



3.1. Đồng tấm cathode

Stavian Industrial Metal chuyên phân phối đồng tấm cathode với độ tinh khiết cao, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt trong nước và quốc tế.

Sản phẩm được sử dụng rộng rãi cho các khách hàng có nhu cầu về sản xuất đồng dây, đồng thành phẩm...; ứng dụng rộng rãi trong ngành điện, công nghiệp, cơ khí, kiến trúc, xây dựng và linh kiện điện tử.

Tính chất đồng	Tiêu chuẩn
≥ 99.99%	BS EN 1978:2022 - Cu-CATH-1
	GB/T 467-2010 - Cu-CATH-1
	ASTM B115-10 (2021) - Cathode Grade A
Kích thước	
Độ dày tấm từ 6mm – 16mm... theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	

3.2. Đồng dây

Stavian Industrial Metal cung ứng các chủng loại sợi dây đồng đa dạng kích cỡ, được dùng làm nguyên liệu cho công ty dây điện, cáp và các ngành khác.

Sản phẩm đảm bảo suất kéo đứt và độ giãn dài theo tiêu chuẩn kiểm định trong nước và quốc tế.

Sở hữu mạng lưới phân phối rộng lớn và nguồn hàng uy tín từ các đơn vị sản xuất đạt chuẩn thế giới, sản phẩm do chúng tôi phân phối đi kèm chứng từ xuất xứ đầy đủ, có thể vận chuyển toàn thế giới với giá cả hợp lý.

Kích thước	Tiêu chuẩn
Φ 2.6 / 3.2 / 8 mm...	JIS, ASTM, BS, DIN
Đóng gói	

Các sản phẩm dây đồng kéo và bện có thể được sản xuất và đóng gói theo nhu cầu của khách hàng.





04. KẼM

4.1. Ingot kẽm

Stavian Industrial Metal cung cấp nguyên liệu Ingot Kẽm với độ tinh khiết cao, dùng để sản xuất trong ngành công nghiệp mạ, xi mạ...

Toàn bộ các sản phẩm do Stavian Industrial Metal phân phối có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, lưu kho và vận chuyển đảm bảo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và được thị trường nội địa, quốc tế tin dùng.

Độ tinh khiết	Hình dáng
≥ 99.995% kẽm	Dạng thỏi, kích thước theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
Bề mặt	Tiêu chuẩn
Màu trắng bạc, sáng	BS EN 1179:2003 - 99.995% ISO 752:2004 - ZN-1 ASTM B6-12 - LME GB/T 470-2008 - Zn 99.995



4.2. Kẽm thỏi hợp kim

Hợp kim kẽm thường được ưa chuộng trong các ngành công nghiệp và đời sống hằng ngày nhờ khả năng chống gỉ sét và ăn mòn tốt, độ bền và chịu nhiệt độ cao, là lựa chọn hàng đầu trong chế tạo khuôn mẫu, sản xuất các thiết bị điện tử di động, dụng cụ điện tử, đồ gia dụng, và nhiều sản phẩm công nghệ cao khác.

Stavian Industrial Metal cung cấp đa dạng các chủng loại hợp kim kẽm, tiêu biểu như:

Loại hợp kim kẽm	Nguyên tố hợp kim chính	Đặc điểm	Ứng dụng
Kẽm-Nhôm (ZA)	Nhôm	Độ bền cao, độ cứng và tính chịu lực tốt	Linh kiện ô tô, phần cứng và phụ kiện
Kẽm-Đồng (ZC)	Đồng	Độ bền và độ dẻo tốt, thích hợp để đúc khuôn	Linh kiện điện, linh kiện ô tô
Kẽm-Niken (ZN)	Niken	Khả năng chống ăn mòn tuyệt vời và độ bền cao	Linh kiện ô tô, vỏ điện tử
Kẽm-Thiếc (ZT)	Thiếc	Khả năng đúc tốt	Thích hợp cho các ứng dụng trang trí, phần cứng kiến trúc, đồ trang trí



HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Kiên định với chiến lược phát triển bền vững, tiên phong xây dựng một nền Công nghiệp xanh, Stavian Industrial Metal tiếp cận thông qua 03 yếu tố chính, bao gồm:

- Sản phẩm
- Công nghệ
- Mạng lưới đối tác

5.1. Về sản phẩm

Kim loại xanh là sản phẩm được sản xuất bằng công nghệ thân thiện với môi trường, không sử dụng nhiên liệu đốt hóa thạch, bền vững và phát thải carbon thấp trong toàn bộ quá trình sản xuất (Theo Bloomberg, World Economic Forum).

Stavian Industrial Metal xác định vật liệu công nghiệp xanh là sản phẩm chủ lực trong chiến lược phát triển dài hạn của mình, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng tiêu thụ vật liệu công nghiệp xanh trên toàn cầu.

Chúng tôi hướng tới chuyển đổi phát thải ròng Carbon bằng 0 thông qua việc xây dựng và phát triển hệ sinh thái các sản phẩm có giá trị bền vững, tiêu biểu như: Thép xanh (HRC, Rebar), HBI, Pellet; Nhôm xanh nguyên sinh (Ingot, Billet, Alloy), Nhôm tái chế.





5.1.1. Thép xanh

Phát thải CO2	< 0.6 tấn CO ₂ e/tấn thép
Thành phần	70% HBI, 30 % phế
Công nghệ	Energiron lò hồ quang điện
Năng lượng	Sử dụng khí gas tự nhiên, điện gió/mặt trời/Hydro xanh
Chứng nhận	Sản phẩm môi trường EPD



5.1.2. Nhôm xanh

Phát thải CO2	< 4 tấn CO ₂ e/tấn nhôm
Sản phẩm	Alumina xanh, Ingot xanh, Billet xanh, Nhôm dây xanh
Công nghệ	Cực dương trơ/Induction furnace/CCUS
Năng lượng	Sử dụng khí gas tự nhiên, điện gió/mặt trời/Hydro xanh
Chứng nhận	Sản phẩm môi trường EPD

5.1.3. Sắt đóng bánh nóng (Hot briquetted iron – “HBI”)

Sắt đóng bánh nóng (HBI) là một nguyên vật liệu quan trọng trong việc sản xuất Thép xanh giúp giảm phát thải carbon một cách đáng kể ngay từ khâu luyện gang.

Bằng công nghệ tiên tiến & sử dụng năng lượng tái tạo và khí Hydrogen xanh, O2 trong quặng sắt sẽ được khử trực tiếp để giữ lại thành phần sắt và trở thành sắt khử trực tiếp DRI. Sắt khử trực tiếp có tên gọi khác là Sắt hoàn nguyên trực tiếp hay Sắt xấp.

Sắt đóng bánh nóng (HBI) là một dạng sắt xấp nén ép thành, dễ dàng vận chuyển và có thể dùng trong các lò luyện thép khác nhau như Lò hồ quang điện EAF, Lò cao BF & thổi ôxy BOF với các tỷ lệ khác nhau.

HBI được sản xuất với các đặc tính hóa học và vật lý nhất quán, được xác định rõ ràng. Thành phần hóa học của HBI được chứng nhận bởi nhà sản xuất và các tiêu chuẩn chất lượng ISO được tuân thủ nghiêm ngặt.

Thành phần hóa học		Đặc điểm vật lý	
Tổng lượng sắt	90 - 94%	Khối lượng riêng lớn (kg/m³)	2.500 – 3.300
Sắt kim loại	83 - 88%	Hệ số xếp hàng (m³/mt)	0,3 – 0,4
Carbon	0,8 - 2,0%	Kích cỡ	
Phốt pho	0,02 - 0,11%	Độ dài: 50 - 140 mm	
Lưu huỳnh	0,003 - 0,03%	Chiều rộng: 40 -100 mm	
		Độ dày: 20 - 50 mm	
Tổng gangue (chủ yếu là SiO2, Al2O3, CaO, MgO và MnO)	1,95 – 5,10%	Khối lượng: 0.2 – 13,0 kg	

Nguồn: <https://www.midrex.com/tech-article/hot-briquetted-iron-steels-most-versatile-metallic-part-3-assessing-product-quality/>



5.1.4. Pellet

Pellet, hay còn gọi là Quặng sắt vè viên, sử dụng trong việc sản xuất sắt khử trực tiếp (DRI), cải thiện giá trị sản phẩm và giảm phát thải CO2.

Pellet còn có thể dùng trong thiêu kết để cải thiện

thiêu kết Fe, SiO2 & Al2O3, hoặc phối trộn với quặng để cải thiện chất lượng và giá trị quặng cấp thấp.

Pellet được ứng dụng trong lò BF và DRI, có đặc tính hóa học, vật lý và luyện kim tuyệt vời.

Thành phần hoá học	Tiêu chuẩn Pellet loại AA (%)
Fe	66,5
SiO2	3,10
Al2O3	0,6
CaO	0,65
MgO	0,05
Phốt pho	0,035
Lưu huỳnh	0,003
B2 – Tính cơ bản nhị phân	0,21
Độ ẩm	1,0
Kích thước	
+16 mm	5,0
-16 + 8 mm	91,0
-6,3 mm	1,5
Đặc điểm vật lý	
Chỉ số bền tang (+6,3mm)	96
Chỉ số mài mòn -0,5mm	3
Cường độ chịu nén lạnh (kg/pellet)	300

Nguồn: Báo cáo Angola America



5.2. Về công nghệ

Stavian Industrial Metal đã và đang nỗ lực lập kế hoạch hợp tác về đầu tư sản xuất, thuê gia công, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ để có thể tăng cường khả năng và quy mô cung ứng nguyên liệu được khử Carbon của toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

Chúng tôi chú trọng nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp quản lý kho bãi, tối ưu chuỗi cung ứng với mục tiêu giảm tiêu hao năng lượng, tăng hiệu quả trong việc vận chuyển, lưu trữ và các khâu liên quan đến phân phối.



5.3. Về mạng lưới đối tác

Với quan điểm “Kết nối và nỗ lực tập thể là chìa khóa thành công trong việc thúc đẩy tiến trình giảm phát thải Carbon và phát triển bền vững”, Stavian Industrial Metal luôn ưu tiên xây dựng mối quan hệ đối tác với các nhà cung cấp uy tín, có cùng cam kết về phát triển bền vững.

Chúng tôi không chỉ chào đón mà còn tích cực thúc đẩy các cơ hội hợp tác về thương mại, đầu tư, sản xuất, chuyển giao công nghệ, dữ liệu lớn liên quan tới vật liệu kim loại công nghiệp xanh. Đồng thời, Stavian Industrial Metal cam kết tham gia vào các hoạt động đào tạo, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm; nâng cao kỹ năng, năng lực chuyên môn nhằm góp phần xây dựng một nền công nghiệp sản xuất kim loại xanh vững chắc và bền vững.

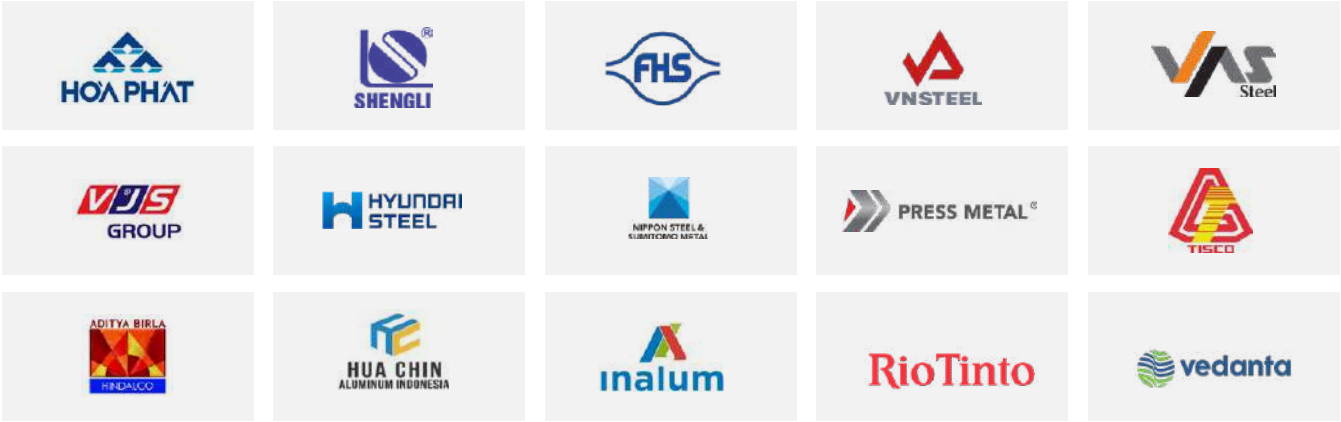


A background image showing a business handshake in the foreground, with a tablet being held in the background. On a dark wooden table in the foreground, there are several documents with charts and graphs, including a bar chart and a pie chart. The overall scene suggests a professional business meeting or partnership.

MẠNG LƯỚI ĐỐI TÁC

Chúng tôi thiết lập mối quan hệ chiến lược và đồng hành lâu dài với các đối tác tài chính, nhà cung cấp và khách hàng để cùng nhau kiến tạo nên những giá trị lâu bền, hướng tới sự phát triển của ngành công nghiệp, nền kinh tế của Việt Nam, cũng như các nước trong khu vực và quốc tế.

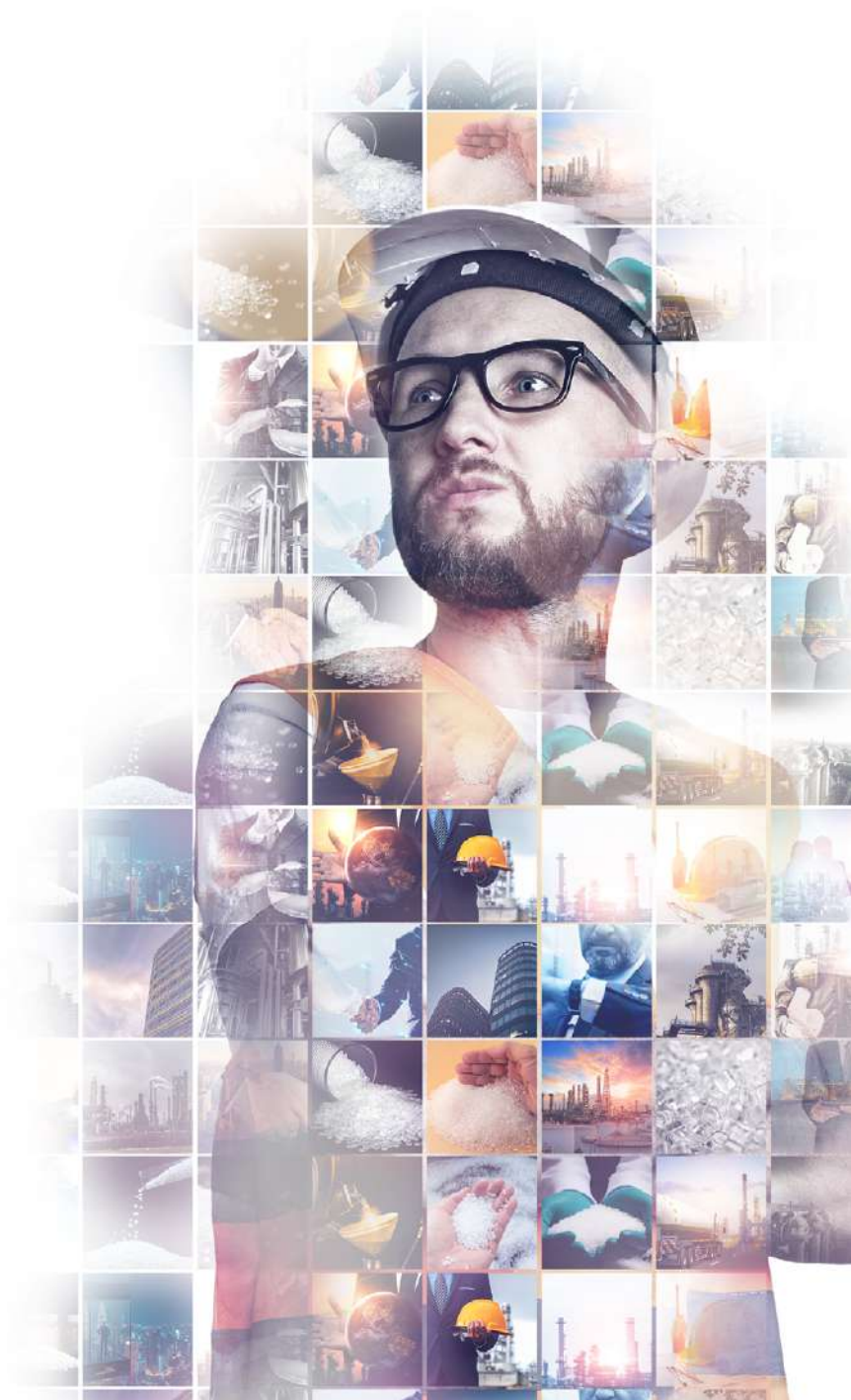
Nhà cung cấp



Khách hàng



Ngân hàng



TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Chúng tôi thấu hiểu, liên tục nâng cao chất lượng của các sáng kiến trách nhiệm xã hội và cam kết sẽ tiếp tục sứ mệnh đáp đền tiếp nối.



Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp



Kinh doanh

- Kinh doanh xuất sắc.
- Khách hàng hài lòng.
- Quản trị và Tuân thủ.

Môi trường

- Quan tâm đến môi trường.
- Hỗ trợ khách hàng thực hiện các mục tiêu về môi trường.

Xã hội

- Đa dạng phát triển, đào tạo về sức khỏe an toàn.
- Cơ hội phát triển đa dạng, bình đẳng.



Trao tặng thiết bị y tế cho tuyến đầu chống dịch Covid 19





Xây dựng trường học cho trẻ em vùng cao



Trao tặng chăn đệm cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn tại Ninh Bình



Đến thăm, động viên và trao tặng những suất quà nghĩa tình cho Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan





Tài trợ Gói cải tạo lớp học, tặng sách, đồ dùng học tập và nhiều suất quà ý nghĩa tới trẻ em khuyết tật có khó khăn của lớp học tình thương tại chùa Hương Lan, Chương Mỹ, Hà Nội





Tài trợ cây xanh trồng rừng phủ xanh và cải thiện đời sống nhân dân vùng cao



Thông tin liên hệ

TÊN GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI CÔNG NGHIỆP STAVIAN

TRỤ SỞ CHÍNH

Số 508 Trường Chinh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Tầng 06, tòa nhà Thành Đạt 1, số 03 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

CHI NHÁNH MIỀN NAM

Tầng 12A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, số 72 Lê Thánh Tôn, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

LIÊN HỆ

Điện thoại: +84 24 7100 1868

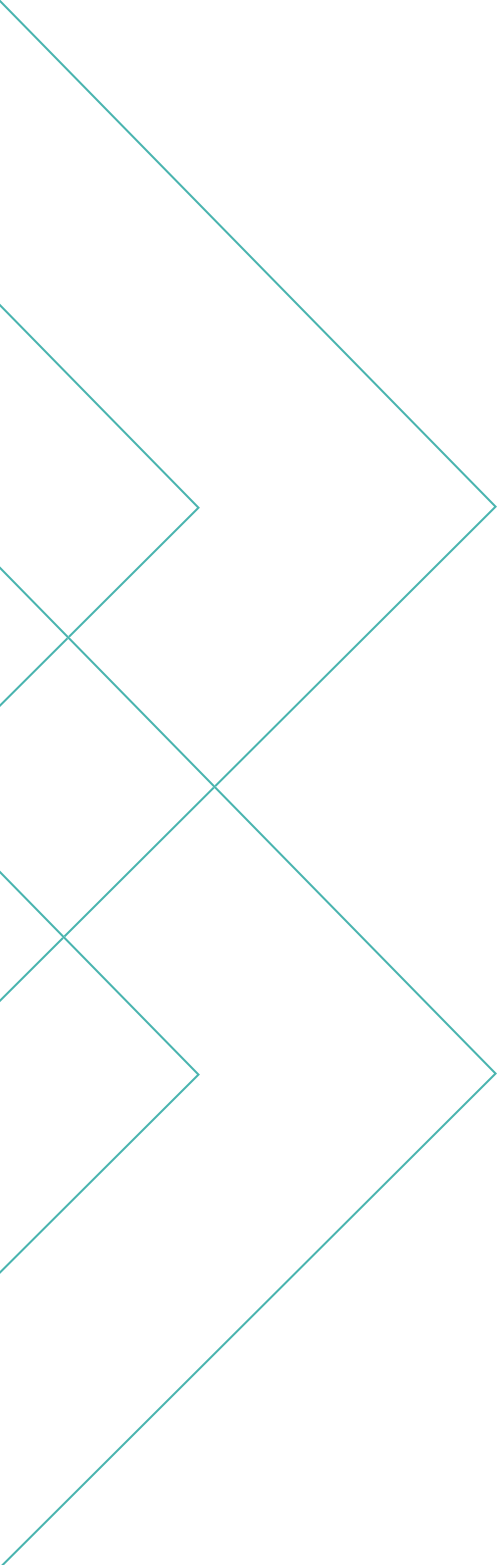
Hotline: +84 975 271 499

Email: info@stavianmetal.com

Website: www.stavianmetal.com







SCAN QR CODE ĐỂ
TRUY CẬP WEBSITE

**STAVIAN
INDUSTIAL
METAL**

